

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp
hồ chứa nước Khe Lùng, huyện Triệu Sơn năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh phân công, phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo thẩm định số 309/BC-SNN&PTNT ngày 09/8/2024 và Công ty TNHH một thành viên Sông Chu tại Tờ trình số 1219/TTr-SC ngày 23/7/2024 (kèm theo Phương án) về việc phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Lùng, huyện Triệu Sơn năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Lùng, huyện Triệu Sơn năm 2024, bao gồm những nội dung chính như sau:

1. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

- Là hồ chứa nước lớn, điều tiết năm; công trình cấp II.

- Nhiệm vụ công trình: Cấp nước tưới cho 140 ha đất canh tác nông nghiệp thuộc các xã Thọ Bình, Thọ Tiến, Hợp Lý, huyện Triệu Sơn và cắt giảm lũ một phần cho vùng hạ du.

- Diện tích lưu vực $F_{LV} = 3,3 \text{ km}^2$.

- MNDBT: $\nabla(+40.20) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_{BT} = 1,811 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- MNLT_K(_{P = 1%}): $\nabla(+41.72) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_{TK} = 2,21 \times 10^6 \text{ m}^3$.

- MNLKT_(P = 0,2%): $\Delta(+41.96)\text{m}$, ứng với dung tích $W_{KT} = 2,27 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- MNC: $\nabla(+32.20) \text{ m}$, ứng với dung tích $W_C = 0,397 \times 10^6 \text{ m}^3$.
- Đập chính: Chiều dài đập 152 m; chiều rộng mặt đập $B = 5 \text{ m}$; chiều cao đập $H_{\max} = 17,29 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập $(+42.40) \text{ m}$; cao trình đỉnh tường chắn sóng $(+43.10) \text{ m}$.
- Đập phụ: Chiều dài đập 37 m; chiều rộng mặt đập $B = 5 \text{ m}$; chiều cao đập $H_{\max} = 12,6 \text{ m}$; cao trình đỉnh đập $(+42.40) \text{ m}$.
- Tràn xả lũ rộng $B_{tr} = 12 \text{ m}$; cao trình ngưỡng tràn $(+40.20) \text{ m}$; lưu lượng tràn thiết kế $Q_{TK} = 35,84 \text{ m}^3/\text{s}$; lưu lượng tràn kiểm tra $Q_{KT} = 44,86 \text{ m}^3/\text{s}$.
- Công lấy nước:
 - + Tại đập chính: Khẩu diện $(b \times h) = (0,9 \times 1) \text{ m}$, cao trình đáy $(+28.50) \text{ m}$; $Q_{TK} = 0,4 \text{ m}^3/\text{s}$; đóng mở bằng máy V10 phía thượng lưu.
 - + Tại đập phụ: Đường kính $\Phi 30 \text{ cm}$, cao trình đáy $(+31.20) \text{ m}$; $Q_{TK} = 0,096 \text{ m}^3/\text{s}$; đóng mở bằng van côn phía hạ lưu.

2. Phương án ứng phó tại công trình đầu mối:

2.1. Mục tiêu: Đảm bảo an toàn công trình đầu mối theo phương châm “4 tại chỗ”.

2.2. Quy định vận hành trong mùa mưa, lũ:

Theo Quy trình vận hành công trình thủy lợi hồ chứa nước Khe Lùng, huyện Triệu Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh.

2.3. Các cấp báo động mực nước chống lũ hồ:

- Báo động cấp I: MN hồ $\nabla(+40.20) \text{ m}$.
- Báo động cấp II: MN hồ $\nabla(+41.72) \text{ m}$.
- Báo động cấp III: MN hồ $\nabla(+41.96) \text{ m}$.

2.4. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hòa thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.
- Trong trường hợp có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch đùn, mạch sủi có nước đục chảy ra.
- Xói lũng dọc thân công lấy nước qua thân đập, dọc tường bên tràn xả lũ hoặc hai vai đập.
- Nếu có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua gây ra sự cố.
- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hóa và có mưa to phải đóng cổng nhưng cánh cửa kẹt không xuống được.
- Xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đỉnh tường chắn sóng đập chính hoặc đỉnh đập phụ gây xói lở mái hạ lưu đập hoặc có nguy cơ vỡ đập.

2.5. Biện pháp xử lý; vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu:

(Theo Phương án kèm theo Tờ trình số 1219/TTr-SC ngày 23/7/2024 của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu được Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định)

3. Phương án ứng phó với lũ, ngập lụt ở vùng hạ du đập:

3.1. Mục tiêu:

- Xác định hoặc dự kiến được tuyến lũ quét và phạm vi ngập lụt khi xảy ra sự cố.
- Đề ra được phương án bảo vệ, phòng tránh hoặc giảm nhẹ thiệt hại cho vùng hạ du.
- Xây dựng được phương án sơ tán dân nhanh chóng, triệt để; bảo đảm an toàn tính mạng của nhân dân.

3.2. Dự kiến các tình huống:

- Trường hợp xả lũ kiểm tra qua tràn xả lũ (*tràn tự do*).
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.
- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra.

3.3. Phương án xử lý các tình huống:

(Theo Phương án kèm theo Tờ trình số 1219/TTr-SC ngày 23/7/2024 của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu được Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định)

3.4. Phân giao nhiệm vụ:

3.4.1. UBND huyện Triệu Sơn:

- Tổ chức chỉ đạo các cơ quan tham mưu, chính quyền các xã thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho vùng hạ du khi hồ chứa xả lũ và các tình huống xảy ra sự cố vỡ đập theo Phương án đã duyệt.
- Huy động nhân lực, vật lực, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư để ứng phó kịp thời với các tình huống xảy ra trên địa bàn.

3.4.2. UBND các xã Thọ Bình, Hợp Lý:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến mọi gia đình, mọi người dân về các tình huống xả lũ hồ chứa, sự cố vỡ đập, phương án phòng tránh lũ, quy định hướng sơ tán, vị trí sơ tán của từng thôn để nhân dân chủ động thực hiện một cách nghiêm túc.
- Tổ chức thành lập các lực lượng cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư, huy động phương tiện, nguồn lực giúp dân sơ tán, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân trên địa phương mình theo Phương án đảm bảo có hiệu quả.

3.4.3. Các đơn vị: Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện, bệnh viện, trường học và các lực lượng vũ trang, các cơ quan, đơn vị nằm trên địa bàn tham gia phòng, chống lụt bão theo sự phân công của UBND huyện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sau khi phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Lùng được phê duyệt, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão (PCLB) hồ Khe Lùng phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự (PCTT, TKCN và PTDS) huyện Triệu Sơn phổ biến, tuyên truyền và thông báo rộng rãi phương án đến tất cả các địa phương và nhân dân vùng bị ảnh hưởng biết; đồng thời, tổ chức triển khai, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, công tác phục vụ hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ” để sẵn sàng ứng phó khi có lũ lụt xảy ra.

2. Chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo của cụm quản lý đầu mối Khe Lùng thuộc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Triệu Sơn:

2.1. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS huyện Triệu Sơn:

- Báo động 1: Ngày 1 lần vào lúc 7 h.
- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo cáo 2 lần.

2.2. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT - Chi cục Thủy lợi:

- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7 h, 19 h.
- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1 h báo 2 lần.

3. Quy định chế độ trực ban tại đập, chế độ trực ban tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

3.1. Tại công trình:

Khi có dự báo bão, mưa lũ, tất cả thành viên trong Ban Chỉ huy PCLB hồ Khe Lùng phải có mặt tại công trình và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được Trưởng Ban phân công. Bộ phận thường trực phải thường xuyên có mặt 24/24 h để điều hành công tác theo phương châm chỉ huy tại chỗ.

3.2. Tại Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp:

Ngoài việc tổ chức trực ban theo quy định; khi có bão lụt, các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS các cấp phải có mặt đầy đủ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ cụ thể theo phân công của Trưởng Ban để tổ chức điều hành có hiệu quả, bám sát Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Lùng đã đề ra.

4. Thẩm quyền quyết định sơ tán dân: Do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS huyện Triệu Sơn quyết định sơ tán.

5. Quy định hiệu lệnh báo động cho từng tình huống đã nêu trên:

Để thống nhất chung hiệu lệnh báo động các tình huống xảy ra cho toàn vùng nhằm chủ động ứng phó với các tình huống; quy định hiệu lệnh như sau:

- Khi huy động lực lượng để tham gia xử lý, ứng phó với các tình huống sự cố công trình đầu mối thì sử dụng mạng lưới thông tin, loa truyền thanh, điện thoại, tin nhắn và hiệu lệnh chung là đánh keng hoặc trống 3 hồi một, dừng (2 ÷ 5) phút lại đánh. Trường hợp cần thiết có thể sử dụng còi của Ban Chỉ huy quân sự huyện Triệu Sơn để hú 3 hồi.

- Tình huống xả lũ qua tràn ứng với lũ kiểm tra phải đề phòng mực nước sông lên cao thì hiệu lệnh: Keng hoặc trống đánh ngũ liên (5 tiếng liên hồi).

- Tình huống vỡ đập hiệu lệnh sơ tán dân cư: Keng hoặc trống đánh tam liên (3 tiếng liên hồi).

- Đối với các địa phương có hệ thống truyền thanh kết hợp dùng loa đài thông tin các tình huống trên để mọi người dân biết.

6. Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo thẩm định số 309/BC-SNN&PTNT ngày 09/8/2024.

7. Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Phương án này; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn, Trưởng Ban Chỉ huy PCLB hồ Khe Lùng; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Ban Chỉ đạo QG về PCTT;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NN, TTPVHCC.
- } (để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang